

Số: 3266 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 24 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành

**Dự án: Phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 Đường giao thông từ Cảng hàng không
Thọ xuân đến Khu Kinh tế Nghi sơn theo hình thức BT**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐCP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 88/2018//TT-BTC ngày 28/9/2018 quy định một số nội dung về quản lý tài chính đối với dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư và chi phí lựa chọn nhà đầu tư; số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 4495/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi; số 2118/QĐ-UBND ngày 07/7/2014 về việc phê duyệt điều chỉnh phương án phân kỳ đầu tư giai đoạn 1; số 2137/QĐ-UBND ngày 09/7/2014 phê duyệt kế hoạch lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện Dự án Đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi Khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo hình thức Hợp đồng BT;

Căn cứ các báo cáo của Kiểm toán Nhà nước khu vực XI: số 604/KTNN-TH ngày 07/12/2017; số 609/KV-XI ngày 07/11/2018 về báo cáo kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án phân kỳ đầu tư giai đoạn Đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ xuân đến Khu Kinh tế Nghi sơn theo hình thức BT;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 5102/STC-ĐT ngày 20/8/2021 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành: Phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 Đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đến Khu Kinh tế Nghi Sơn theo hình thức BT, kèm theo báo cáo thẩm tra và tờ trình số 156/TTr-LD319.CTT.MT ngày 08/9/2020 của Liên doanh Nhà đầu tư Tổng Công ty 319 - Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư xây dựng Cường Thịnh Thi - Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Thương mại Miền Trung (trước đây là Tổng Công ty đầu tư xây dựng thương mại Miền Trung - CTCP).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- **Tên dự án:** Phân kỳ đầu tư giai đoạn 1 Đường giao thông từ Cảng hàng không Thọ Xuân đến Khu Kinh tế Nghi Sơn theo hình thức BT.
- **Nhà đầu tư:** Liên danh Tổng Công ty 319 - Công ty CP Tập đoàn ĐTXD Cường Thịnh Thi - Công ty CP Tập đoàn xây dựng Miền Trung.
- **Chủ đầu tư** (Doanh nghiệp dự án): Công ty TNHH BT Thọ Xuân Nghi Sơn.
- **Địa điểm xây dựng:** Trên địa bàn các huyện, thị xã: Thọ Xuân, Triệu Sơn, Như Thanh, Nông Cống, Nghi Sơn.
- **Thời gian:** Khởi công tháng 9/2014; hoàn thành tháng 4/2018.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: 1.000 đồng.

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	4.598.564.000	3.948.842.907	3.274.268.000	674.574.907
Vốn ngân sách tỉnh (vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh; vốn tăng thu, kết dư, sắp xếp nhiệm vụ chi, vốn khai thác quỹ đất hàng năm của tỉnh...) và các nguồn huy động hợp pháp khác.	4.598.564.000	3.948.842.907	3.274.268.000	674.574.907

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: 1.000 đồng.

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
Tổng dự toán được duyệt:	4.598.564.000	3.948.842.907
a. Tổng vốn đầu tư	3.263.056.613	3.189.161.743
- Chi phí xây lắp:	2.314.968.660	2.314.534.237
- Chi phí quản lý dự án:	28.052.993	25.125.032
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	77.226.382	75.453.046
- Chi phí khác:	43.735.031	35.022.717
- Chi phí lãi vay	436.481.617	376.434.781
- Chi phí GPMB:	362.591.930	362.591.930
b. Lãi vay trong thời gian thanh toán:	487.810.303	471.240.626
c. Lợi nhuận của Nhà đầu tư:	104.739.113	85.930.949
d. Chi phí chậm trả và các chi phí phát sinh:	742.957.971	202.509.589

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị: 1.000 đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			3.948.842.907	
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			3.948.842.907	
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư là:

Đơn vị: 1.000 đồng.

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	3.948.842.907	
Vốn ngân sách tỉnh (vốn đầu tư trong cân đối ngân sách tỉnh; vốn tăng thu, kết dư, sắp xếp	3.948.842.907	

nhiệm vụ chi, vốn khai thác quỹ đất hàng năm của tỉnh...) và các nguồn huy động hợp pháp khác.		
--	--	--

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm 31/7/2021:

- **Tổng nợ phải thu:** **0 đồng**
- **Tổng nợ phải trả:** **674.574.907.000 đồng**

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: 1.000 đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
Sở Giao thông vận tải	3.728.098.119	
UBND huyện Nông Cống	91.937.124	
UBND huyện Triệu Sơn	128.807.664	
Tổng cộng:	3.948.842.907	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Nhà đầu tư phối hợp với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các bước tiếp theo của Hợp đồng BT theo quy định.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá; Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các huyện: Nông Cống, Triệu Sơn; Tổng Công ty 319 - Công ty CP Tập đoàn ĐTXD Cường Thịnh Thi - Công ty CP Tập đoàn xây dựng Miền Trung; Công ty TNHH BT Thọ Xuân Nghi Sơn và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4-QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (H'41.987).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm